

Số: 50/2024/QĐST-HNGĐ

Nga Sơn, ngày 15 tháng 5 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 361, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 6; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 74/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Anh Mã Văn D - Sinh năm 1994.

2/ Chị Lý Thị H - Sinh năm 1997.

Đều cùng địa chỉ: Thôn F, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hôn nhân: Anh Mã Văn D và chị Lý Thị H tự nguyện tìm hiểu và đi đến kết hôn vào ngày 24/12/2021, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hòa hợp, hạnh phúc nhưng đến tháng 10/2022 thì phát sinh mâu thuẫn do sự khác biệt giữa quan điểm sống, lối sống. Từ tháng 10/2022, chị H đưa con về bên ngoại sống và vợ chồng sống ly thân nhau từ đó đến nay, không còn quan tâm đến nhau. Mặc dù cả hai đều cố gắng và gia đình hai bên đã can thiệp nhưng anh, chị không tìm được bức xúc khi nói chuyện với nhau. Nay, anh D và chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

[2] Về con: Anh Mã Văn D và chị Lý Thị H có 01 con chung là Mã Anh T - Sinh ngày: 11/10/2021. Anh D và chị H thỏa thuận giao con cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh D không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Anh D và chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên miễn xét.

[4] Về lệ phí: Anh **D** và chị **H** thỏa thuận: Anh **D** tự nguyện nộp toàn bộ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 07/5/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa anh **Mã Văn D** và chị **Lý Thị H**.

- Về con chung: Anh **Mã Văn D** và chị **Lý Thị H** có 01 con chung là **Mã Anh T** - Sinh ngày: 11/10/2021. Anh **D** và chị **H** thỏa thuận giao con cho chị **H** trực tiếp nuôi dưỡng, anh **D** không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Anh **D** có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh **D** và chị **H** không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh **Mã Văn D** tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0005314 ngày 22/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nga Sơn; anh **D** đã nộp đủ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- THADS huyện Nga Sơn;
- UBND xã Yên Bình, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Trịnh Thị Thủy**